

Số: 01/2024/QĐGQKN

Cao Phong, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC TRẢ LẠI ĐƠN KHỞI KIỆN

Căn cứ vào khoản 4 Điều 189; Điều 192, 193, 194 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu Văn bản kiến nghị số: 02/KN-VKS-HNGĐ ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong;

Căn cứ Đơn khởi kiện xin ly hôn giữa Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nụ; sinh năm: 1994; nơi cư trú: Xóm Bả, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình và Bị đơn: Anh Hoàng Văn Trường; sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm Bả, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ vào kết quả phiên họp xem xét, giải quyết kiến nghị;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc trả lại đơn khởi kiện, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tại phiên họp.

NHẬN THẤY

1. Tại Thông báo yêu cầu sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện số 02/TB-TA ngày 18/3/2024, Thẩm phán được phân công xem xét đơn khởi kiện đã yêu cầu chị Nụ sửa đổi, bổ sung tài liệu chứng cứ gồm:

- Bổ sung căn cước công dân người bị kiện tên: Hoàng Văn Trường (Bản sao chứng thực);

- Bổ sung căn cước công dân người khởi kiện tên: Bùi Thị Nụ (Bản sao chứng thực);

- Bổ sung trong đơn khởi kiện phần “Tài sản, công nợ”.

2. Tại Thông báo trả lại đơn khởi kiện số: 06/2024/TB-TA ngày 02/4/2024 nêu: Xét thấy người khởi kiện không sửa đổi bổ sung và nộp cho Tòa án nhân dân huyện Cao Phong “Căn cước công dân người khởi kiện tên Bùi Thị Nụ; Căn cước công dân người bị kiện tên Hoàng Văn Trường; Bổ sung phần tài sản, công nợ trong đơn khởi kiện ly hôn”. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự, Thẩm phán được phân công xem xét đơn khởi kiện đã ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 06/2024/TB-TA ngày 02/4/2024.

3. Tại Văn bản Kiến nghị việc trả lại đơn khởi kiện số: 02/KN-VKS-HNGĐ ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong nêu:

Việc bổ sung căn cước công dân của người khởi kiện, người bị kiện không nằm trong nội dung đơn khởi kiện quy định tại khoản 4 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự mà đây là tài liệu kèm theo đơn khởi kiện, Tòa án có thể yêu cầu người khởi kiện bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án.

Qua xem xét đơn khởi kiện của chị Nụ thấy, chị Nụ có yêu cầu Tòa án giải

quyết 2 nội dung: quan hệ vợ chồng (xin ly hôn anh Hoàng Văn Trường) và con cái (xin nuôi 2 con chung, chưa yêu cầu anh Trường cấp dưỡng). Về nội dung “Tài sản, công nợ” chị Nụ bỏ trống không ghi. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự “Đương sự có quyền quyết định việc khởi kiện, yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự. Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”. Đơn khởi kiện của chị Nụ có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự, việc Tòa án yêu cầu chị Nụ bổ sung nội dung tài sản, công nợ trong đơn khởi kiện là không cần thiết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong nhận định việc Tòa án nhân dân huyện Cao Phong trả lại đơn khởi kiện là không có căn cứ và kiến nghị Tòa án nhận lại đơn khởi kiện cùng tài liệu chứng cứ kèm theo để tiến hành thụ lý vụ án theo quy định.

4. Ngày 12/4/2024 người khởi kiện đã đến Tòa án nộp lại đơn khởi kiện. Tòa án nhân dân huyện Cao Phong đã phân công Thẩm phán xem xét đơn khởi kiện theo quy định.

5. Tại phiên họp Kiểm sát viên có ý kiến giữ nguyên các nội dung trong Văn bản Kiến nghị việc trả lại đơn khởi kiện số: 02/KN-VKS-HNGĐ ngày 04/4/2024. Ngoài ra bổ sung thêm: Về nội dung “Tài sản, công nợ” chị Nụ bỏ trống không ghi, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đối chiếu với mẫu đơn khởi kiện *Mẫu số 23-DS* ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/ 2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tại mục hướng dẫn sử dụng mẫu ghi: “(11) Nêu cụ thể từng vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết” như vậy người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì thì nêu ra vấn đề đó, do vậy không cần bắt buộc đương sự phải điền đầy đủ.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc trả lại đơn khởi kiện, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cao Phong thấy:

Tại Đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Bùi Thị Nụ, không có ngày tháng làm đơn khởi kiện, không nêu cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, không ghi Danh mục các tài liệu chứng cứ nộp kèm theo đơn khởi kiện. Đối với vụ việc hôn nhân gia đình, các vấn đề phải giải quyết bao gồm: quan hệ hôn nhân; con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung; công nợ chung. Trong đơn khởi kiện, chị Nụ bỏ trống không ghi ý kiến về vấn đề tài sản chung, công nợ chung; nếu có yêu cầu giải quyết hoặc không yêu cầu giải quyết cần nêu rõ trong đơn. Như vậy đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Nụ không đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại Thông báo yêu cầu sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện số 02/TB-TA ngày 18/3/2024, Thẩm phán được phân công xem xét đơn khởi kiện nêu chưa đầy đủ

các nội dung mà người khởi kiện cần sửa đổi bổ sung trong đơn khởi kiện. Do vậy khi ban hành Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 06/2024/TB-TA ngày 02/4/2024 với lý do “người khởi kiện không sửa đổi bổ sung và nộp cho Tòa án nhân dân huyện Cao Phong Căn cước công dân người khởi kiện tên Bùi Thị Nụ; Căn cước công dân người bị kiện tên Hoàng Văn Trường; Bổ sung phân tài sản, công nợ trong đơn khởi kiện ly hôn” là còn thiếu sót nên việc kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong là có cơ sở.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 15/4/2024 chị Bùi Thị Nụ xác nhận đã nhận được Thông báo yêu cầu sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện của Tòa án nhưng do bận công việc chị Nụ không về sửa đổi được; chị Nụ cũng xác nhận đã nhận được Thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án và không có ý kiến gì.

Như vậy việc trả lại đơn khởi kiện của Thẩm phán giải quyết đơn tuy còn thiếu sót nhưng không làm mất quyền khởi kiện của Người khởi kiện, chị Nụ đã đến Tòa án làm lại đơn khởi kiện và nộp lại đơn khởi kiện theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên việc trả lại đơn khởi kiện theo Thông báo trả lại đơn khởi kiện số 06/2024/TB-TA ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong (Thẩm phán Trần Đức Thịnh ký ban hành).

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định trả lời kiến nghị về việc trả lại đơn khởi kiện, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong có quyền kiến nghị với Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cao Phong;
- Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh